

Số: 460/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 20 tháng 5 năm 2011

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN BẢN

CV Số: 5.04
Ngày 20 tháng 5 năm 2011

Lưu hồ sơ:

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử
tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 06 năm 2006;
Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Văn bản số 430/SCT-QLCT ngày 05 tháng 5 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục TMĐT&CNTT (Bộ Công Thương);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KTN3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Lợi

KẾ HOẠCH
TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
TỈNH KON TUM GIAI ĐOẠN 2011 – 2015

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 20/05/2011
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

I. Thực trạng về thương mại điện tử tại Kon Tum.

Những năm gần đây, thương mại điện tử (TMĐT) trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã có những bước phát triển, nhiều cơ quan, đơn vị, cá nhân đã tổ chức triển khai ứng dụng TMĐT ở nhiều quy mô và mức độ khác nhau. Hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã có trang bị máy vi tính và ứng dụng thương mại điện tử cho mục đích kinh doanh như: kết nối internet, trao đổi thông tin, tìm kiếm thị trường, sử dụng phần mềm kế toán, sử dụng phần mềm quản lý, phần mềm kê khai thuế giá trị gia tăng... việc sử dụng TMĐT đã đem lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp, thu thập được nhiều thông tin, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Cùng với việc ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp ngày càng tăng, các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh cũng đã chú trọng đến việc ứng dụng TMĐT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Đến nay, tại các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đều đã kết nối Internet nhằm khai thác các tiện ích như sử dụng thư điện tử; trao đổi, tìm kiếm thông tin, theo dõi tin tức. Việc đẩy mạnh ứng dụng TMĐT trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử tỉnh (www.kontum.gov.vn), Website của Trung tâm Xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch tỉnh (http://www.ipckontum.gov.vn), Website Thủ tục hành chính Kon Tum (http://www.thutuchanhchinh.kontum.gov.vn) đã góp phần giảm các thủ tục giấy tờ, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, từng bước xây dựng một hệ thống chính quyền hoạt động minh bạch và hiệu quả.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có trên 1.500 doanh nghiệp, trong đó đa số là các doanh nghiệp vừa và nhỏ số lượng doanh nghiệp có kết nối Internet thường xuyên khoảng 70% có khoảng 5% doanh nghiệp có website riêng với những giao dịch chủ yếu như: Thư điện tử loại hình doanh nghiệp với doanh nghiệp khoảng 50% (B2B), doanh nghiệp người tiêu dùng (B2C) khoảng 20%; các ứng dụng khác của TMĐT như thanh toán, quảng cáo, tiếp thị... loại hình B2B khoảng 30%, loại hình B2C khoảng 10%. Việc khai thác TMĐT cũng mới ở cấp độ sử dụng thư điện tử, tìm kiếm thông tin, xây dựng trang web để quảng bá sản phẩm, dịch vụ; chưa mạnh dạn thực hiện một số công việc như: đặt hàng qua mạng, thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến... nguyên nhân chủ yếu là do: nhận thức chung trên địa bàn tỉnh về TMĐT chưa thật sự sâu sắc, còn nghi ngờ về tính năng, hiệu quả của TMĐT; hạ tầng TMĐT, nguồn nhân lực còn thiếu và yếu.

Trong bối cảnh hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu khi Việt Nam là thành viên WTO, phát triển TMĐT là một nhu cầu cần thiết và cấp bách để kinh tế Kon Tum hội nhập và rút ngắn khoảng cách với các nền kinh tế phát triển, nâng cao sức cạnh tranh của các doanh nghiệp trong tỉnh trên thị trường quốc tế, thì việc triển khai các hoạt động TMĐT theo các mục tiêu đã đề ra tại Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ tại tỉnh Kon Tum là cần thiết, nhằm góp phần thúc đẩy thương mại và nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp địa phương hội nhập vào kinh tế thế giới.

II. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015.

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức và vai trò của TMĐT đối với cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp;
- Xác định lộ trình ứng dụng TMĐT cho các dịch vụ công đối với cơ quan quản lý nhà nước và các hoạt động sản xuất kinh doanh đối với doanh nghiệp;
- Tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp, người tiêu dùng tích cực tham gia ứng dụng TMĐT;
- Thực thi nghiêm túc các quy định pháp luật liên quan đến TMĐT;
- Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đối với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2015, phát triển thương mại điện tử của tỉnh Kon Tum đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

- Có 100% các loại hình doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong trao đổi thông tin đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Có 30% các loại hình doanh nghiệp tham gia các website TMĐT để mua bán các sản phẩm hàng hóa dịch vụ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- Có 20% các loại hình doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ trang thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm - dịch vụ của doanh nghiệp;
- Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng, trong đó:
 - + 50% các siêu thị và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng;
 - + 50% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông chấp nhận thanh toán phí dịch vụ của các hộ gia đình qua phương tiện điện tử;
 - + 20% cơ sở kinh doanh trong các lĩnh vực thương mại dịch vụ như vận tải, văn hoá, thể thao và du lịch phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.
- Một phần dịch vụ công liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp được cung cấp trực tuyến như: Các dịch vụ liên quan tới thuế (bao gồm khai nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân); các thủ tục đăng ký

kinh doanh và đầu tư (bao gồm thủ tục các giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thủ tục hải quan)...;

- 100% các cơ quan quản lý nhà nước có Trang thông tin điện tử để cung cấp thông tin dịch vụ công cho doanh nghiệp.

2. Nhiệm vụ

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về thương mại điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ lãnh đạo quản lý kinh tế, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân trên địa bàn, đẩy mạnh công tác xây dựng, duy trì và cung cấp dịch vụ trên website của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

- Thực hiện các khóa đào tạo về kỹ năng ứng dụng TMĐT cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, giúp nắm vững cách thức tham gia và kinh doanh bằng TMĐT;

- Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia và ứng dụng TMĐT như xây dựng website, tham gia các sàn giao dịch điện tử và phát triển các hình thức kinh doanh trực tuyến...;

- Tổ chức thực thi các quy định của pháp luật về TMĐT, thanh kiểm tra các hoạt động ứng dụng TMĐT trên địa bàn nhằm bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp và bảo vệ người tiêu dùng;

- Xây dựng nguồn nhân lực đủ trình độ để thực hiện công tác quản lý nhà nước về TMĐT.

3. Nội dung của kế hoạch:

3.1. Triển khai pháp luật về TMĐT

- Triển khai tuyên truyền kiến thức TMĐT bằng nhiều hình thức như: Tổ chức các hội nghị, hội thảo, phát trên các kênh thông tin đại chúng... về các quy định của pháp luật liên quan về lĩnh vực TMĐT đến cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

- Phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra các trường hợp vi phạm cạnh tranh không lành mạnh trong các hoạt động TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với cơ quan chức năng như quản lý thị trường, bảo vệ người tiêu dùng, thanh tra thông tin và truyền thông... xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động TMĐT trên địa bàn tỉnh.

3.2. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về TMĐT

a. Xây dựng chương trình tập huấn về TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh

- Số lớp tập huấn: 10 lớp; mỗi năm 02 lớp; mỗi lớp 50 học viên.

- Nội dung: Cung cấp kiến thức về quản lý nhà nước đối với TMĐT; nêu rõ vai trò và nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước trong quản lý TMĐT; phổ biến các văn bản liên quan TMĐT; kiểm tra liên ngành về hoạt động TMĐT trên địa bàn; quản lý cạnh tranh - thương hiệu - bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Đối tượng tham gia: Cán bộ quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 - 2015.

b. Đào tạo kỹ năng ứng dụng về TMĐT cho cộng đồng doanh nghiệp

- Số lớp tập huấn: 10 lớp; mỗi năm 02 lớp; mỗi lớp 60 học viên.

- Nội dung:

+ Tuyên truyền về lợi ích và kỹ năng ứng dụng TMĐT cho các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh; trang bị cho doanh nghiệp các kiến thức cơ bản về tổ chức quản lý kinh doanh và các điều kiện cần thiết để tham gia TMĐT. Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng, quản lý Website riêng.

+ Lợi ích của doanh nghiệp khi tham gia Sàn giao dịch TMĐT. Cách thức mua bán kinh doanh trên Website, giới thiệu về hoạt động thanh toán trực tuyến và sử dụng chữ ký số trong TMĐT.

- Đối tượng tham gia: Các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 - 2015.

c. Tuyên truyền về TMĐT cho người tiêu dùng

- Hình thức tuyên truyền: Qua các phương tiện thông tin đại chúng như kênh truyền hình, đài phát thanh của địa phương, báo chí...

- Số chương trình: 10 chương trình; mỗi năm 02 chương trình.

- Nội dung: Giới thiệu về TMĐT, tuyên truyền lợi ích của TMĐT khi người tiêu dùng sử dụng; phổ biến các quy phạm pháp luật liên quan đến TMĐT.

- Tần suất phát sóng: 20 lần; mỗi năm 04 lần phát sóng.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 - 2015.

3.3. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Các hoạt động nhằm đẩy mạnh cung cấp trực tuyến dịch vụ công do tỉnh quản lý liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh

- Đẩy mạnh cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo đúng các cam kết quốc tế về thương mại không giấy tờ trong các lĩnh vực thuế, hải quan, xuất nhập khẩu, đầu tư, đăng ký kinh doanh và các dịch vụ công khác liên quan trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng một số dịch vụ công trực tuyến như đối thoại trực tuyến, biểu mẫu điện tử. Cung cấp các dịch vụ hành chính công cơ bản trực tuyến (đăng ký, cấp phép...).

Xây dựng hệ thống "Một cửa điện tử" về lĩnh vực đất đai, tư pháp, đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng... Qua đó các doanh nghiệp, người tiêu dùng có thể giám sát, theo dõi và tra cứu thông tin một cách đầy đủ, chính xác về thủ tục, thời gian, kết quả giải quyết hồ sơ hành chính; tiết kiệm thời gian đi lại.

b. Giới thiệu, phổ biến đến các doanh nghiệp tham gia vào Cổng thông tin thị trường nước ngoài của Bộ Công thương (www.ttnn.com.vn)

- Hình thức tổ chức:

+ Thông qua các cuộc hội thảo, tập huấn hoặc qua các kênh khác... có thể giới thiệu, phổ biến kiến thức TMĐT từ địa chỉ Cổng thông tin thị trường nước ngoài của Bộ Công thương (www.ttnn.com.vn);

+ Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin cập nhật về các mặt hàng chủ lực, mũi nhọn của tỉnh; đưa danh sách các nhà xuất khẩu lớn, có giá trị xuất khẩu cao lên Cổng thông tin xuất khẩu (www.vnex.com.vn).

- Đối tượng tham gia: Cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 - 2015.

c. Quản lý trực tuyến thông tin liên quan tới doanh nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh

- Xây dựng cơ sở dữ liệu công khai và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận các thông tin liên quan tới doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các thông tin này bao gồm: Cơ sở dữ liệu về đăng ký thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, phá sản doanh nghiệp...

- Cung cấp thông tin về thị trường cho các doanh nghiệp muốn tìm cơ hội hợp tác đầu tư, giao lưu thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp thông tin về các lĩnh vực ưu tiên, dự án thu hút đầu tư, dự án sử dụng vốn nhà nước...

3.4. Cùng cố tổ chức, xây dựng đội ngũ, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT tại tỉnh.

a. Thành lập bộ phận chuyên trách về TMĐT tại Sở Công thương

- Cơ cấu tổ chức: Thuộc phòng Quản lý Công thương;

- Số lượng cán bộ: 01 người.

b. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách TMĐT

Cử cán bộ quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đi đào tạo, bồi dưỡng, tham gia chương trình tập huấn TMĐT của Bộ Công thương và các đơn vị chuyên trách tổ chức...

c. Tổ chức các đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm triển khai TMĐT tại các địa phương khác

- Hình thức tổ chức: Tổ chức các đoàn cán bộ lãnh đạo, chuyên viên của các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn doanh nghiệp khảo sát, học tập kinh nghiệm của các tỉnh bạn.

- Số lần khảo sát: Mỗi năm tổ chức 01 đoàn.

- Nội dung: Khảo sát, học tập kinh nghiệm của tỉnh bạn về việc quản lý, ứng dụng TMĐT.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2012 - 2015.

d. Triển khai hoạt động thống kê về TMĐT

Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng TMĐT trên địa bàn tỉnh.

Số lần thống kê: Hai năm 01 lần.

3.5. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia và ứng dụng TMĐT

- Định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thông tin, website TMĐT phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp về kinh phí, kiến thức, cách thức xây dựng...(mỗi năm chọn khoảng 10 doanh nghiệp để hỗ trợ).

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Công thương mại điện tử quốc gia (ECVN) nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp (chủ yếu là các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn).

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thanh toán trực tuyến, liên kết Ngân hàng xây dựng mô hình thanh toán hợp lý.

- Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin bình chọn và cấp chứng nhận Website TMĐT có uy tín trong tỉnh

- Tổ chức hội thảo về TMĐT: Đánh giá thực trạng, các giải pháp hỗ trợ DN-cơ sở SXKD ứng dụng TMĐT có hiệu quả; kinh nghiệm thành công của những doanh nghiệp tham gia TMĐT; đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền.

3.6. Xây dựng điển hình mô hình doanh nghiệp sử dụng TMĐT để nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh nhằm phát huy hiệu quả của việc ứng dụng CNTT và TMĐT trong quản lý doanh nghiệp (xây dựng 03 mô hình).

III. Một số giải pháp thực hiện phát triển TMĐT tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015.

- Cần có sự tham gia đồng bộ của tất cả các ngành từ Trung ương đến địa phương; cơ quan quản lý nhà nước phải đi đầu trong việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ở một số lĩnh vực như thuế, hải quan, đăng ký kinh doanh... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp;

- Tiếp tục quan tâm và đầu tư cơ sở hạ tầng như nguồn nhân lực và các trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng TMĐT; cần phải xem xét, đánh giá sự phù hợp trong việc triển khai ứng dụng TMĐT để tránh sự lãng phí và đầu tư không hiệu quả;

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho việc ứng dụng TMĐT của mình; cần phải xác định mô hình ứng dụng phù hợp để đạt được hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị...;

- Xây dựng hành lang pháp lý chặt chẽ để việc mua bán và thanh toán qua mạng phát triển, tạo niềm tin cho khách hàng khi tiến hành giao dịch;

- Xây dựng chính sách đào tạo nguồn nhân lực phù hợp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch: Từ năm 2011 đến năm 2015.

2. Kinh phí và nguồn vốn thực hiện:

- Kinh phí để thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015, do ngân sách nhà nước cấp và huy động từ các doanh nghiệp.

- Hàng năm, căn cứ kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh giai đoạn 2011-2015 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Sở Công thương có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh xem xét, bố trí trong kinh phí ngân sách hàng năm của tỉnh (*danh mục các hoạt động phát triển TMĐT giai đoạn 2011- 2015 kèm theo*)

3. Phân công nhiệm vụ:

3.1. Sở Công Thương:

- Là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp có liên quan và Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công thương triển khai Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch và đề xuất những giải pháp cần thiết nhằm đẩy mạnh sự phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Kon Tum báo cáo UBND tỉnh quyết định; tổng kết, báo cáo UBND tỉnh kết quả vào năm kết thúc Kế hoạch.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên thông tin đến các doanh nghiệp về các quy định, hướng dẫn thủ tục tham gia TMĐT, đào tạo kỹ năng thực

hiện giao dịch TMĐT; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng và quảng bá thông tin sản phẩm lên mạng Internet.

- Hàng năm, căn cứ Kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh giai đoạn 2011-2015 đã được phê duyệt; có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí theo khả năng của ngân sách tỉnh.

3.2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Thực hiện tốt việc phát triển hạ tầng mạng phục vụ phát triển thương mại điện tử; phối hợp với Sở Công Thương: hỗ trợ các Sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử, đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin - thương mại điện tử; triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, gắn kết sự phát triển thương mại điện tử với Chính phủ điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử.

3.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Công thương, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các nhiệm vụ có liên quan để triển khai Kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh giai đoạn 2011-2015.

3.4. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Phối hợp Sở Công thương triển khai các hình thức tuyên truyền về TMĐT như làm băng rôn, pano, áp phích.... Kết hợp Đài phát thanh truyền hình tỉnh xây dựng chương trình TMĐT lên truyền hình.

3.5. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Công thương và các đơn vị có liên quan triển khai đồng bộ Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp gặp các vấn đề vướng mắc, phát sinh cần bổ sung, sửa đổi Kế hoạch này để phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và Kế hoạch tổng thể của Trung ương, Sở Công thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tham mưu kịp thời UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Lợi

DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN TMĐT GIAI ĐOẠN 2011-2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /05/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng	Năm					
			2011		2012		2013	
			Địa phương	Nguồn khác	Địa phương	Nguồn khác	Địa phương	Nguồn khác
1	Truyền khai pháp về luật TMĐT	250	50		50		50	
2	Tổ chức tuyên truyền, đào tạo cán bộ quản lý 10 lớp(mỗi năm 2 lớp)	150	30		30		30	
3	Đào tạo về ứng dụng TMĐT cho DN 10 lớp(mỗi năm 2 lớp)	150	30		30		30	
4	Truyền khai tuyên truyền về TMĐT như: Đài, báo, website.vvv..	500	100		100		100	
5	Đầu tư CS hạ tầng cho TMĐT như sản phẩm, nâng cấp các web của tỉnh	500		100 Trung ương		100 Trung ương		100 Trung ương
6	Cung cấp thông tin trực tuyến các dịch vụ công	1.000	200		200		200	
7	Hỗ trợ DN ứng dụng TMĐT	500	100		100		100	
	TỔNG CỘNG	3.050	510	100	610	100	610	100